

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/DS-ST
Ngày: 20-4-2021
V/v hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng
2. Ông Trịnh Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi T Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 477/2020/TLST-**DS** ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 169/2021/QĐST-DS ngày 21/4/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp PH2, xã KT, huyện C, tỉnh An Giang. Ông Nguyễn Trung Đ ủy quyền cho ông Cao Quốc Th, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp AN, xã MHA, huyện LV, tỉnh ĐT làm đại diện (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn G (Võ Văn Đải(Đải)), sinh năm 1969 và bà Lê Thị T, sinh năm 1962; địa chỉ: ấp LP1, xã LDB, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, tự khai của nguyên đơn và đại diện ủy quyền ông Cao Quốc Th trình bày: Do quen biết với nhau nên giữa ông Nguyễn Trung Đ và ông Võ Văn G (Võ Văn Đải(Đải)) thỏa thuận nội dung cụ thể như sau: Ông Nguyễn Trung Đ ứng tiền vốn cho ông Võ Văn G để trồng dưa leo, sau khi thu hoạch thì cân dưa leo trái cho ông Nguyễn Trung Đ, giá thỏa thuận theo từng thời điểm thị trường, việc thỏa thuận mua bán diễn ra từ giữa năm 2017 đến giữa năm

2020 diễn ra thuận lợi, sau đó phía ông Võ Văn G khi thu hoạch không bán dưa leo trái cho ông Đ. Sau đó giữa ông Đ và ông G đối chiếu công nợ thì phía ông Võ Văn G còn nợ số tiền 131.000.000 đồng, Nay ông Nguyễn Trung Đ yêu cầu vợ chồng ông G và bà T cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ mua bán là 131.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi phát sinh theo mức lãi suất Nhà nước quy định.

2. Bị đơn ông Võ Văn G và Lê Thị T trình bày: Ông G, bà T xác nhận giữa ông G và ông Đ có thỏa thuận mua bán tài sản (Dưa leo) vào năm 2017 cụ thể như sau: Vào năm 2017 ông có nhận tiền của ông Nguyễn Trung Đ nhiều lần, mục đích là để ông G trồng Dưa leo trái, sau khi thu hoạch thì bán lại cho ông Đ, việc mua bán diễn ra thuận lợi nhiều năm, đến năm 2020 thì ông G không bán Dưa leo, do giá thị trường rớt giá nên không lợi nhuận, sau đó giữa ông Đ và ông G có đối chiếu công nợ thì ông Võ Văn G còn nợ ông Đ số tiền 131.000.000 đồng. Theo yêu cầu của ông Đ trả 01 lần số tiền nợ nêu trên thì ông G, bà T không khả năng, nên xin hẹn trả dần mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi dứt số nợ nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có yêu cầu rút yêu cầu tính lãi phát sinh và không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và bị đơn ông Võ Văn G và bà Lê Thị T có nơi cư trú: ấp LP1, xã LDB, huyện C, tỉnh An Giang. Do đó, Tòa án nhân dân huyện C thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Giao dịch dân sự về hợp đồng mua bán tài sản được xác lập năm 2017, căn cứ Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 157 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015, thì vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Võ Văn G và bà Lê Thị T đã được triệu tập hợp lần thứ 2 mà vắng mặt không lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Võ Văn G và bà Lê Thị T.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời khai của các đương sự; căn cứ giấy biên nhận nợ và sự xác nhận giữa nguyên đơn và bị đơn giữa hai bên có xác lập hợp đồng mua bán tài sản trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối hay ép buộc, hình thức và nội dung của hợp đồng

không vi phạm pháp luật hay trái đạo đức xã hội nên đây là hợp đồng hợp pháp, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên.

[2.1] Xét, yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Võ Văn G cùng bà Lê Thị T có trách nhiệm liên đới trả số tiền 131.000.000 đồng, trả một lần dứt điểm không đồng ý cho trả dần hàng tháng, đối với phần tiền lãi nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện, việc rút yêu cầu tiền lãi của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp nên Hội đồng xét xử Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trung Đ đối với số tiền lãi trên số tiền là 131.000.000 đồng là phù hợp.

[2.2] Xét, ý kiến của ông Võ Văn G và bà Lê Thị T thống nhất xác nhận còn nợ ông Nguyễn Trung Đ số tiền 131.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng là 1.000.000 đồng, cho đến khi dứt số nợ nêu trên, nhưng không được phía ông Nguyễn Trung Đ đồng ý. Xét thấy, giữa các bên thống nhất xác nhận số tiền nợ là 131.000.000 (Một trăm ba mươi một triệu) đồng. Do đó, HĐXX buộc ông Võ Văn G và bà Lê Thị T cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ là 131.000.000 (Một trăm ba mươi một triệu) đồng cho Nguyễn Trung Đ là phù hợp. Thời gian, phương thức thanh toán sẽ được giải quyết ở giai đoạn thi hành án khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

- Ông Võ Văn G và bà Lê Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 6.550.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 227, Điều 228 khoản 2 Điều 244; Điều 217; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430; Điều 440; Điều 357; 288; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trung Đ.

Buộc ông Võ Văn G (Võ Văn Đãi (Đãi)) và bà Lê Thị T cùng có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Trung Đ số tiền là 131.000.000 (Một trăm ba mươi một triệu) đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trung Đ đối với số tiền lãi phát sinh trên số tiền là 131.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Ông Võ Văn G và bà Lê Thị T phải chịu 6.550.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

3.2. Hoàn lại 3.275.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Trung Đ theo biên lai thu số 0009057 ngày 03/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng được sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Diệu